

Phần I. ĐỌC HIỂU

Câu 1 (0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3 (0.5đ)	Câu 4 (0.5đ)	Câu 5 (0.5đ)	Câu 6 (0.5đ)	Câu 7 (0.5đ)	Câu 8 (0.5đ)
D	A	B	C	D	A	B	C

Câu 1 (0.5 điểm)

Câu 1. Dòng nào không nói lên dấu hiệu cho biết văn bản trên là truyện ngắn

- A. Nhân vật ít.
- B. Dung lượng ngắn (gần 2 trang).
- C. Ít sự việc (diễn ra trong thời gian rất ngắn).
- D. Cảm nghĩ của người kể chuyện.

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Nhớ lại đặc điểm thể loại truyện ngắn

Lời giải chi tiết:

Dòng không nói lên dấu hiệu cho biết văn bản trên là truyện ngắn: Cảm nghĩ của người kể chuyện

→ Đáp án: D

Câu 2 (0.5 điểm)

Câu 2. Tác giả dùng phép tu từ nào trong dòng sau? Để diễn tả điều gì?

Đề đi qua một giấc mơ dài, chợt tỉnh bất ngờ vì bị dội vào người thứ nước lấy lên từ những dòng sông băng, buốt nhức, cắt da cắt thịt

- A. Ẩn dụ, diễn tả nỗi đau đến quá bất ngờ
- B. Ẩn dụ, diễn tả nỗi nhức nhối đến quá bất ngờ
- C. Hoán dụ, diễn tả nỗi đau đến quá bất ngờ
- D. Tượng trưng, diễn tả nỗi thất vọng

Phương pháp:

Đọc kỹ câu văn

Nhớ lại kiến thức về biện pháp tu từ

Lời giải chi tiết:

Tá giả sử dụng biện pháp ẩn dụ để diễn tả nỗi đau đến quá bất ngờ

→ Đáp án: A

Câu 3 (0.5 điểm)

Câu 3. Vị giám khảo cần nhận xét tiêu chí nào để đánh giá năng lực của thí sinh?

- A. Trang phục
- B. Giọng hát
- C. Khả năng biểu cảm
- D. Khả năng vũ đạo

Phương pháp:

Rút ra bài học từ văn bản

Dựa vào hiểu biết của bản thân

Lời giải chi tiết:

Để đánh giá năng lực của thí sinh, các vị giám khảo cần dựa vào giọng hát

→ Đáp án: B

Câu 4 (0.5 điểm)

Câu 4. Nghệ thuật kể chuyện của văn bản trên có gì đặc biệt?

- A. Chủ yếu là suy ngẫm của người kể chuyện
- B. Sự việc tản mạn theo dòng suy ngẫm
- C. Đan cài kể chuyện với suy ngẫm, bình luận của người kể chuyện
- D. Không thể xác định được nhân vật của chuyện

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Chú ý cách sử dụng từ ngữ, điểm nhìn và thông điệp văn bản muốn gửi gắm

Lời giải chi tiết:

Nghệ thuật kể chuyện của văn bản: Đan cài kể chuyện với suy ngẫm, bình luận của người kể chuyện

→ Đáp án: C

Câu 5 (0.5 điểm)

Câu 5. Dòng nào không nói lên thông điệp của câu chuyện trên?

- A. Không nên làm người khác tổn thương
- B. Vẻ đẹp ngoại hình không phải là yếu tố quan trọng nhất
- C. Giám khảo cần nhận xét hướng vào tiêu chí của cuộc thi
- D. Không được nhận xét về ngoại hình trong cuộc thi hát

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Rút ra thông điệp của văn bản

Lời giải chi tiết:

Thông điệp của câu chuyện trên:

- Không nên làm người khác tổn thương
- Vẻ đẹp ngoại hình không phải là yếu tố quan trọng nhất
- Giám khảo cần nhận xét hướng vào tiêu chí của cuộc thi

→ Đáp án: D

Câu 6 (0.5 điểm)

Câu 6. Dòng nào nói lên chủ đề của văn bản và một số biểu hiện của chủ đề đó?

- A. Đánh giá cần tế nhị. Qua câu chuyện mở đầu và suy nghĩ của “tôi”
- B. Đánh giá ngoại hình người khác rất khó. Qua câu chuyện mở đầu
- C. Đi thi hát dễ bị tổn thương. Qua biểu hiện của thí sinh
- D. Ngoại hình là yếu tố quan trọng. Qua suy nghĩ của “tôi”

Phương pháp:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Chủ đề của văn bản: Đánh giá cần tế nhị

Biểu hiện của chủ đề: Qua câu chuyện mở đầu và suy nghĩ của “tôi”

→ Đáp án: A

Câu 7 (0.5 điểm)

Câu 7. Đoạn văn sau là lời của ai, nói về điều gì? Nhằm mục đích gì?

Bởi mỗi người có một quan niệm khác nhau về cái đẹp, như tôi, lam lũ, đen đúa, bụi bặm... là đẹp, thì bạn nói bạn thích vẻ dịu dàng, thuần khiết, mỏng manh, sang trọng...

- A. Lời của một thí sinh, nói về các quan niệm về cái đẹp. Thể hiện thái độ không đồng tình với nhận xét của 1 vị giám khảo.
- B. Lời của người kể chuyện, nói về các quan niệm về cái đẹp. Thể hiện thái độ đồng tình với nhận xét của 1 vị giám khảo.
- C. Lời của người kể chuyện, nói về các quan niệm về cái đẹp. Thể hiện thái độ không đồng tình với nhận xét của 1 vị giám khảo.
- D. Lời của một giám khảo, nói về các quan niệm về cái đẹp. Thể hiện thái độ không đồng tình với nhận xét của 1 vị giám khảo trước đó.

Phương pháp:

Đọc kĩ đoạn văn và đưa ra phân tích

Lời giải chi tiết:

Đoạn văn trên là lời của người kể chuyện, nói về các quan niệm về cái đẹp. Thể hiện thái độ đồng tình với nhận xét của 1 vị giám khảo

→ Đáp án: B

Câu 8 (0.5 điểm)

Câu 8. Những chuyện không đâu trong dòng “Tĩnh dậy, để thấy đời buồn vì những chuyện không đâu” là chuyện gì?

- A. Đi thi
- B. Ngoại hình
- C. Người khác nhận xét về ngoại hình của mình
- D. Thi hát

Phương pháp:

Đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

Những chuyện không đâu trong dòng “Tình dậy, để thấy đời buồn vì những chuyện không đâu” là chuyện người khác nhận xét về ngoại hình của mình

→ Đáp án C

Câu 9 (1.0 điểm)

Câu 9. Phân tích dụng ý, thái độ của nhà văn trong câu sau (dùng từ, sử dụng dấu ngoặc đơn, ngoặc kép): “Nhưng vào cái lúc vị giám khảo đến từ thành phố văn minh kia “âu yếm” (quả thật vẻ mặt ông rất hồn nhiên)” (0,5đ)

Phương pháp:

Đọc kĩ câu nói, đối chiếu với chính thể toàn đoạn văn

Nhớ lại kiến thức về cách dùng từ, dấu ngoặc đơn, ngoặc kép

Lời giải chi tiết:

- Dùng từ : văn minh để tạo ra sự tương phản ngầm với lời nói không văn minh của một vị giám khảo

- Dùng dấu:

+ Ngoặc kép “âu yếm”: với ý nghĩa đặc biệt – mỉa mai

+ Ngoặc đơn (quả thật vẻ mặt ông rất hồn nhiên): diễn tả thái độ vô tình đến vô tâm của vị giám khảo khi làm tổn thương người khác, tức là không hề biết đến cảm xúc. Cảm giác của thí sinh (khi nghe: ngoại hình bạn bị hạn chế)

- Thái độ nhà văn: không đồng tình với ứng xử, lời nói thiếu tế nhị của vị giám khảo

Câu 10 (1.0 điểm)

Câu 10. Đọc đoạn văn bản sau và trả lời câu hỏi a,b,c (1đ)

Cảm giác và nói ra cảm giác là hai chuyện khác nhau, một cái là của riêng mình và cái kia tác động đến người khác. Ai cũng nghĩ như vị giám khảo kia, nhưng không phải ai cũng thiếu tế nhị, thừa tàn nhẫn để thể hiện nó bằng lời, công khai giữa đám đông

- “...thiếu tế nhị, thừa tàn nhẫn” là biểu hiện của ai? Vì sao người đó lại bị đánh giá như vậy?
- Vì sao tác giả nói: Cảm giác và nói ra cảm giác là hai chuyện khác nhau
- Tác giả muốn nhắn gửi điều gì tới người đọc từ đoạn văn bản trên?

Phương pháp:

- Đọc kĩ đoạn văn bản và đối chiếu lên đoạn văn ở trên
- Đọc kĩ đoạn văn bản và đối chiếu lên đoạn văn ở trên

Lý giải lý do

- Dựa vào những phân tích ở trên

Nêu quan điểm của bản thân

Lời giải chi tiết:

- Của 1 vị giám khảo, vì làm tổn thương người khác vì thiếu tế nhị, không lịch sự
- Vì: Cảm giác là của một cá nhân diễn ra âm thầm trong suy nghĩ, xúc cảm một con người, nhưng khi nói ra sẽ tác động đến người trong cuộc giao tiếp (có thể tạo cảm giác không tích cực... làm tổn thương người khác...)
- Tác giả muốn nhắn gửi tới người đọc: bài học ứng xử, khi nói hay làm đều cần quan tâm đến cảm xúc, cảm giác của người trong cuộc giao tiếp... hiểu những quy tắc ứng xử...)

PHẦN II – LÀM VĂN (4 điểm)

Câu 1.

- Lựa chọn, điền vào bảng câu văn có nội dung tương đồng của ngữ liệu trên với truyện ngắn Ai biểu xấu của tác giả Nguyễn Ngọc Tư.

Ngừng phán xét ngoại hình người khác	Ai biểu xấu
Không có ai muốn mình xấu, cũng chẳng có ai thích bị người khác chê bai ngoại hình cả	
Con người chứ đâu phải khúc gỗ mà không biết đau lòng. Từng lời chê cộng dồn lại như những vết dao cứa sâu vào trong lòng họ vậy	

b. Xác định từ lặp 2 lần ở 2 đoạn cuối để xác định nét khác biệt về nội dung và hình thức của văn bản Ngừng phán xét ngoại hình người khác với Ai biểu xấu của tác giả Nguyễn Ngọc Tư

Phương pháp giải

- Đọc kĩ hai văn bản và đối chiếu hai nội dung tương đương
- Đọc kĩ hai văn bản, so sánh để thấy được sự khác biệt về nội dung và hình thức

Lời giải chi tiết

a.

Ngừng phán xét ngoại hình người khác	Ai biểu xấu
Không có ai muốn mình xấu, cũng chẳng có ai thích bị người khác chê bai ngoại hình cả	Hắn anh không muốn mình xấu. Hắn cha mẹ anh cũng không muốn sinh con xấu
Con người chứ đâu phải khúc gỗ mà không biết đau lòng. Từng lời chê cộng dồn lại như những vết dao cứa sâu vào trong lòng họ vậy	... bị dìm vào người thứ nước lầy lên từ những dòng sông băng, buốt như, cắt da cắt thịt

b.

-Nhân cách

- Nét khác biệt:

+ Văn bản truyện: thiếu tế nhị, thừa tàn nhẫn; Văn bản Ngừng phán xét ngoại hình người khác khẳng định: Chê bai ngoại hình người khác đã khẳng định thuộc nhân cách con người

+ Kiểu văn bản: truyện ngắn – văn bản văn học và văn bản sau là nghị luận

Câu 2. Viết bài văn nghị luận thể hiện quan điểm của cá nhân mình (đồng tình/ phản đối) về hiện tượng phán xét ngoại hình của người khác (dài 1-1,5 trang giấy thi) (3đ)

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Dựa vào kiến thức và kỹ năng đã học để thực hiện bài văn

Lời giải chi tiết:

Thể hiện quan điểm của cá nhân mình (đồng tình/ phản đối) về hiện tượng phán xét ngoại hình của người khác		
Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Nêu hiện tượng/ vấn đề bàn luận - Thái độ đối với hiện tượng phán xét ngoại hình của người khác
Thân bài	2,5	- Mô tả khái quát hiện tượng - Nguyên nhân dẫn đến hiện tượng (người phán xét) - Thái độ đồng tình/ phản đối: + Thái độ cảm xúc khi chứng kiến 2 đối tượng (người phán xét, người bị phán xét)

		+Phân tích hệ lụy của hiện tượng (người bị nhận xét) ; thể hiện rõ quan điểm cá nhân (lí lẽ+ dẫn chứng)
Kết bài	0,5	- Thái độ đối với hiện tượng đồng tình/ phản đối - Nhận thức và hành động của bản thân khi chứng kiến hiện tượng phán xét ngoại hình của người khác
Yêu cầu khác	0,5	- Bài viết thể hiện rõ đặc trưng thể loại (nghị luận) - Thể hiện rõ quan điểm cá nhân (đồng tình/phản bác) - Dẫn chứng đa dạng phù hợp với lí lẽ, ý kiến